

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ TÂN  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/HNGĐ-ST  
Ngày: 12-5-2022  
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Văn Thị Vẹn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Minh Trọn

Bà Nguyễn Kim Huệ

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Châu Sơn Ca là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa:**  
Ông Võ Việt Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 185/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2021 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** A Đỗ Vũ A, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

**- Bị đơn:** Chị Lê Kiêm G, sinh năm 1994 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 21/6/2021 và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, anh Đỗ Vũ A trình bày: Năm 2010 anh và chị Lê Kiêm G chung sống với nhau như vợ chồng, đến ngày 17/6/2016 anh và chị G đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã R, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Quá trình chung sống đến tháng 10/2020 thì thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, anh

và chị G đã không còn chung sống với nhau như vợ chồng từ tháng 01 năm 2021 đến nay. Nhận thấy cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng nên anh yêu cầu ly hôn với chị Lê Kiêm G.

Về con chung, anh và chị Lê Kiêm G có hai người con tên là Đỗ Văn L (giới tính nam), sinh ngày 22/11/2011 và Đỗ Minh Q (giới tính nam), sinh ngày 03/6/2014, hiện các con do anh trực tiếp nuôi dưỡng. Nay anh yêu cầu giao hai người con cho anh tiếp tục nuôi dưỡng và không yêu cầu chị G cấp dưỡng nuôi con.

Anh Đỗ Vũ A xác định tài sản chung tự thỏa thuận, không có nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn chị Lê Kiêm G đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia tố tụng nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do và không cung cấp tài liệu, chứng cứ hay ý kiến đối với nội dung khởi kiện của anh Đỗ Vũ A.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chấp nhận cho anh Đỗ Vũ A ly hôn chị Lê Kiêm G. Về con chung, giao Đỗ Văn L (giới tính nam), sinh ngày 22/11/2011 và Đỗ Minh Q (giới tính nam), sinh ngày 03/6/2014 cho anh Đỗ Vũ A tiếp tục nuôi dưỡng, chị G không cấp dưỡng nuôi con. Đương sự không yêu cầu giải quyết về tài sản chung và nợ chung nên không đặt ra xem xét. Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Anh Đỗ Vũ A khởi kiện chị Lê Kiêm G yêu cầu ly hôn và yêu cầu nuôi con chung nên đây là quan hệ tranh chấp về “ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, bị đơn chị Lê Kiêm G cư trú tại ấp T, xã H, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Anh Đỗ Vũ A đã có đơn yêu cầu xin vắng mặt không tham gia tố tụng trong vụ án, chị Lê Kiêm G được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, do đó Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Đỗ Vũ A và chị Lê Kiêm G là đúng theo quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân, anh Đỗ Vũ A và chị Lê Kiêm G kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nên quan hệ hôn nhân giữa anh Đỗ Vũ A và chị Lê Kiêm G được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp. anh Đỗ Vũ A xác định cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, mâu thuẫn đã trầm trọng, anh và chị G đã sống ly thân từ tháng 01 năm 2021 đến nay mà không thể hàn gắn, vì vậy anh yêu cầu ly hôn chị Lê Kiêm G. Xét thấy, quan

hệ hôn nhân của anh Đỗ Vũ A và chị Lê Kiêm G đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, chị Lê Kiêm G không có ý kiến gì đối với yêu cầu ly hôn của anh Đỗ Vũ A. Từ đó, chấp nhận cho anh Đỗ Vũ A ly hôn chị Lê Kiêm G là có căn cứ theo quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung, anh Đỗ Vũ A có yêu cầu được nuôi hai người con là Đỗ Văn L và Đỗ Minh Q, không yêu cầu chị Lê Kiêm G cấp dưỡng nuôi con, chị G không có ý kiến phản đối, đối với yêu cầu nuôi con của anh Đỗ Vũ A. Xét thấy, con chung hiện đang sống với anh Đỗ Vũ A, đồng thời Đỗ Văn L và Đỗ Minh Q cũng có nguyện vọng được tiếp tục chung sống với anh Đỗ Vũ A. Để ổn định tâm lý, không làm xáo trộn môi trường sống và học tập của các con nên Hội đồng xét xử quyết định giao hai người con cho anh Đỗ Vũ A tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Anh Đỗ Vũ A không yêu cầu chị G cấp dưỡng nuôi con, đây là sự tự nguyện của anh Đỗ Vũ A nên không buộc chị G phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

[5] Anh Đỗ Vũ A xác định tài sản chung tự thỏa thuận và không có nợ chung không yêu cầu giải quyết, chị Lê Kiêm G cũng không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân là phù hợp nên có căn cứ chấp nhận.

[7] Về án phí: Anh Đỗ Vũ A phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng các điều 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

1. Về hôn nhân, chấp nhận cho anh Đỗ Vũ A ly hôn chị Lê Kiêm G.

2. Về con chung, giao Đỗ Văn L (giới tính nam), sinh ngày 22/11/2011 và Đỗ Minh Q (giới tính nam), sinh ngày 03/6/2014 cho anh Đỗ Vũ A trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Lê Kiêm G không cấp dưỡng nuôi con.

Chị Lê Kiêm G có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Anh Đỗ Vũ A chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền số 0017329 ngày 01 tháng 11 năm 2021, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau, như vậy anh Đỗ Vũ A không còn phải nộp thêm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Tân;
- UBND xã R,
- huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Văn Thị Vẹn**



